

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST  
Ngày: 08-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Quy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Ất.

2. Bà Đỗ Thị Mau.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 08/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 10/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 24/4/2020 đối với bị cáo:

Lý Trung V (Tên gọi khác S), sinh năm 1972, nơi sinh tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Đức H và bà Chiu Thị M; có vợ là chị Trịnh Thị T và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1993 con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2019 đến ngày 19/12/2019; hiện tại đang được tại ngoại tại thôn Đ, xã Đ1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

- Bị hại: Anh Ngô Văn P.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Duy C.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

+ Anh Bế Văn D.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh K'H, anh Nguyễn Đức T – vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/11/2019, sau khi nhậu xong tại nhà ông Trịnh Chi L (*Bố vợ của V*) tại thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông Bế Văn H (*SN 1972*), trú tại thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông rủ Lý Trung V đến bon S, xã Đ, thị xã G (*Nay là thành phố G*), tỉnh Đắk Nông trộm cắp xe máy cày của anh Ngô Văn P (*SN 1987*) thì Lý Trung V đồng ý.

Lý Trung V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Taurus màu đen, BKS 48B1-092.36 (*Xe Văn mượn của anh Trịnh Nhật S, sinh năm 1981, trú tại thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông là em vợ của V*) chở H đến nhà rẫy của anh Ngô Văn P. Đến nơi, V đứng ngoài cảnh giới còn H đi vào nhà rẫy thì thấy 01 chiếc máy cày nhãn hiệu VIKYNO, loại EV2600, màu sơn đỏ (*loại lắp ráp*), H nổ máy rồi điều khiển xe theo hướng ra trung tâm thành phố G, tỉnh Đắk Nông rồi theo đường tránh đi đến xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông để tìm nơi tiêu thụ, còn V điều khiển xe mô tô đi bên cạnh soi đường cho H. Khi đi đến khu vực xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông thì xe mô tô của V bị hỏng nên H điều khiển máy cày đi trước. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 17/11/2019, cả hai gặp nhau tại khu vực chợ Đắk Sin thì V hỏi máy cày đâu thì H nói đang để ngoài đường thôn 4, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông. H và V đưa xe mô tô vào tiệm sửa xe “Đức Tuyên” của anh Nguyễn Đức T (*SN 1987*) tại thôn 3, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông để sửa, tại đây H nói với anh T là H có chiếc máy cày, trong lúc đi làm rừng bị cây đổ vào người nên muốn bán lấy tiền khám bệnh và nhờ anh T giới thiệu cho H người mua thì anh T đồng ý. Sau đó anh T giới thiệu cho anh Trần Duy C (*SN 1989*), trú tại thôn 3, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông mua chiếc máy cày. Sau khi xem xe, anh C đồng ý mua với giá 12.000.000 đồng. Nhận tiền xong H chia cho V 500.000 đồng, số tiền này V đã tiêu xài cá nhân hết. Hành vi của V sau đó bị Cơ quan cảnh sát điều tra điều tra phát hiện và bắt giữ, còn H đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐG ngày 18/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thị xã G (*Nay là thành phố G*), tỉnh Đắk Nông kết luận: Giá trị chiếc máy cày trên là 24.600.000 đồng.

**\* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

- 01 chiếc máy cày nhãn hiệu VIKYNO, loại EV2600, màu sơn đỏ (*Dạng máy cày lắp ráp, đã qua sử dụng*).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Taurus màu đen, BKS 48B1-092.36.

**\* Xử lý vật chứng:** Căn cứ Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với chiếc máy cày nhãn hiệu VIKYNO, ngày 23/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 32 trả lại cho anh Ngô Văn P là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với xe mô tô BKS 48B1-092.36, là tài sản của anh Trịnh Nhật S nên ngày 07/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Trịnh Nhật S là chủ sở hữu hợp pháp.

**\* Phần dân sự:**

- Sau khi nhận lại chiếc máy cày, anh Ngô Văn P không có yêu cầu gì thêm.
- Sau khi sự việc xảy ra, anh Bé Văn D là con trai bị cáo Bé Văn H và gia đình bị cáo Lý Trung V là đã trả lại cho anh Trần Duy C 12.000.000 đồng tiền mua máy cày. Sau khi nhận tiền, anh C không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Đắk Nông truy tố Lý Trung V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quyết định truy tố Lý Trung V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; sau khi phân tích hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

**Tuyên bố:** Bị cáo Lý Trung V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lý Trung V 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Do Lý Trung V hiện tại chưa có tài sản, không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Chấp nhận ngày 23/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 32 trả lại 01 chiếc máy cày nhãn hiệu VIKYNO cho anh Ngô Văn P là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận ngày 07/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra trả 01 xe mô tô BKS 48B1-092.36 cho anh Trịnh Nhật S là chủ sở hữu hợp pháp.

*Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:* Anh Ngô Văn P sau khi nhận lại chiếc máy cày. Anh Trần Duy C sau khi nhận số tiền 12.000.000 đồng không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Trung V không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Bé Văn D; những người làm chứng anh K’H, anh Nguyễn Đức T, tham gia phiên tòa nhưng anh D vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; anh K’H, anh T vắng mặt không có lý do. Anh K’H, anh T đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Trung V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/11/2019, Bế Văn H rủ Lý Trung V trộm cắp xe máy cày của anh Ngô Văn P thì V đồng ý.

Lý Trung V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Taurus màu đen, BKS 48B1-092.36 chở Hiệp đến nhà rẫy của anh Ngô Văn P. Đến nơi, V đứng ngoài canh giới còn H đi vào nhà rẫy lên lút lấy trộm 01 chiếc máy cày nhãn hiệu VIKYNO, loại EV2600, màu sơn đỏ (*Loại lắp ráp*), rồi nổ máy rồi điều khiển xe đến xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông và nhờ anh Nguyễn Đức T tìm người mua giúp. Sau đó anh T giới thiệu cho anh Trần Duy C mua chiếc máy với giá 12.000.000 đồng. Nhận tiền xong H chia cho V 500.000 đồng, số tiền này V đã tiêu xài cá nhân hết. Hành vi của V sau đó bị Cơ quan cảnh sát điều tra điều tra phát hiện và bắt giữ, còn H đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐG ngày 18/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự thị xã G (*Nay là thành phố G*), tỉnh Đắk Nông kết luận: Giá trị chiếc máy cày trên là 24.600.000 đồng.

Do vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận Lý Trung V phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

### **Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:**

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

[3] Hành vi của bị cáo Lý Trung V là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lý Trung V trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số. trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lý Trung V có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo mà không nhất thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội cũng có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[6] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

[7] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với chiếc máy cày nhãn hiệu VIKYNO, ngày 23/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 32 trả lại cho anh Ngô Văn P là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ cần chấp nhận.

- Đối với xe mô tô BKS 48B1-092.36, là tài sản của anh Trịnh Nhật S nên ngày 07/01/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho anh Trịnh Nhật S là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Anh Ngô Văn P sau khi nhận lại chiếc máy cày. Anh Trần Duy C sau khi nhận số tiền 12.000.000 đồng không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do Lý Trung V hiện tại chưa có tài sản, không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về án phí: Lý Trung V phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Lý Trung V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lý Trung V 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 08/5/2019).

Giao Lý Trung V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Lý Trung V có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục V trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Lý Trung V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

**2. Việc xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Chấp nhận ngày 23/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 32 trả lại 01 chiếc máy cày nhãn hiệu VIKYNO cho anh Ngô Văn P là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận ngày 07/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra trả 01 xe mô tô BKS 48B1-092.36 cho anh Trịnh Nhật S là chủ sở hữu hợp pháp.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Lý Trung V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Duy Cửa có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Bé Văn Dũng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố G;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06, PC 10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA. thành phố G;
- Công an thành phố G;
- Chi cục THADS thành phố G;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Quy**

